

Số: 24/2022/QĐST-HNGĐ

P, ngày 25 tháng 08 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH**

Căn cứ Thông báo về việc chuyển vụ việc sang hòa giải số 31/TB-TA ngày 05 tháng 8 năm 2022, giữa:

- Người yêu cầu:

Ông Lê Văn S, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Khu phố 6, phường Phú Hà, thành phố P, tỉnh N.

Và bà Phạm Lê Ngọc M, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Khu phố 3, phường Văn Hải, thành phố P, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn S và bà Phạm Lê Ngọc M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Lê Ngọc M có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 01 con chung tên Lê Phạm Gia H, sinh ngày 24/5/2021.

- Ông Lê Văn S đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 09/2022 cho đến khi cháu Lê Phạm Gia Hưng, sinh ngày 24/5/2021 đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

*“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015”.*

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP.P;
  - CCTHADS TP. P;
  - TAND tỉnh N;
  - Các đương sự;
  - UBND phường Phú Hà, TP.P ;
- (Giấy CNKH số: 45, quyển 01/2019  
Ngày 08/8/2019)
- Lưu HS+án.

**THẨM PHÁN**

**Từ Công Từ Rượu**